TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-PT
Ngày: 28/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Đức Quế

Các Thẩm phán: Bà Vi Thị Tuyết Mai

Bà Hoàng Thị Thu Hường

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Đổi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 27/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Hoàng Phúc Đ do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HS-ST ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

** Bị cáo không kháng cáo nhưng bị kháng nghị:*

Hoàng Phúc Đ, Sinh ngày 12 tháng 02 năm 1992 tại Bắc Kạn; HKTT và chỗ ở: Thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Phúc C và bà Hoàng Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tại Quyết định số 95/QĐ-TA ngày 13/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai quyếtĐ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nhân thân: Tại bản án số 49/2016/HSST ngày 18/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích.

Tại Quyết định số 1674 ngày 12/10/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Kạn quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

** Người bị hại không kháng cáo:*

Anh Nông Văn H - sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Ngọc N - sinh năm 1984; trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng khác không liên quan đến kháng nghị. Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 3 năm 2020 tại Thôn B, xã L, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo Hoàng Phúc Đ đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 02/3/2020 Hoàng Phúc Đ trên đường đi chơi về đến đoạn bờ suối thuộc thôn B, xã L thì thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, BKS 97F9-7855 của anh Nông Văn H đang dựng ở bờ suối nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ tiến về phía chiếc xe thấy có một chiếc áo vắt trên đầu xe, kiểm tra bên trong chiếc áo tại túi ngực có 01 chùm chìa khóa. Đ dùng chìa khóa mở cốp xe mô tô thấy có 01 chiếc ví da màu nâu và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung A8 Plus màu vàng đồng, màn hình cảm ứng. Đ cầm lấy điện thoại và ví cho vào túi quần rồi khóa cốp xe lại cất chùm chìa khóa vào túi áo như ban đầu và đi về nhà. Đ mở ví ra kiểm tra thấy có số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng); 02 (hai) thẻ ATM của Ngân hàng Agribank; 01 chứng minh nhân dân; 01 một giấy phép lái xe mang tên Nông Văn H. Đ giấu chiếc ví và điện thoại vào trong người rồi đi ra cầu B thì gặp Ma Đình T. Đ rủ T xuống Thái Nguyên, T bảo không có tiền nhưng Đ nói "tao có tiền". Trên đường đi T hỏi Đ lấy tiền ở đâu thì Đ nói "nhặt được ví và điện thoại". Đ và T đi đến thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên vào cửa hàng điện thoại của anh Nguyễn Ngọc Q. Tại đây, Đ bán chiếc điện thoại trộm cắp được cho anh Q lấy số tiền 900.000đ (chín trăm

nghìn đồng). Sau đó, Đ mua ma túy về cùng với T sử dụng, số tiền còn lại Đ đã tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận giám định tài sản số: 03/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện C kết luận: Chiếc điện thoại Samsung A8 Plus tại thời điểm 02/3/2020 có giá trị là 5.694.000đ (năm triệu sáu trăm chín mươi tư nghìn đồng).

Lần thứ 2: khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 26/3/2020 Hoàng Phúc Đ một mình đi bộ từ nhà đến trường Tiểu học và Trung học cơ sở L với mục đích trộm cắp tài sản. Đến nơi Đ trèo tường rào vào trường đi đến dãy nhà công vụ thì thấy các cửa phòng đều khóa, Đ tiến đến phòng cuối cùng của dãy nhà thấy có một phòng, cửa được khóa bằng chốt kim loại gắn ở cánh cửa, xiên ngang vào lỗ trên tường nhà. Đ dùng tay lắc chốt kim loại mở được cửa vào phòng. Đ quan sát thấy có một chiếc giường bên trên đặt một thùng cat tông được dán kín. Đ bê thùng cat tông xuống nền nhà và mở ra xem thì thấy bên trong có 01 chiếc tivi nhãn hiệu LG-LED TV, loại 55inch, màu đen. Đ bê hộp cat tông chứa tivi ra ngoài cửa đặt dựa vào cột hành lang, rồi quay lại chốt cửa như ban đầu. Khi vừa đóng lại cửa thì ông Hoàng Phúc T đi đến hỏi Đ "mày làm gì ở đây, đã lấy được cái gì rồi" Đ trả lời "chưa lấy được gì, chỉ lấy được mỗi cái này" (ý nói là chiếc tivi). Nói xong Đ bỏ đi để lại chiếc tivi ở hành lang phòng công vụ. Sau đó, ông T báo công an xã L đến lập biên bản toàn bộ sự việc.

Tại bản kết luận giám định tài sản số: 04/KL-HĐĐGTS ngày 21/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện C kết luận: Chiếc tivi nhãn hiệu LG - LED 55UU60H của trường tiểu học và trung học L tại thời điểm ngày 26/3/2020 có giá trị là 28.965.500đ (hai triệu triệu, chín trăm sáu mươi lăm nghìn, năm trăm đồng).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HSST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hoàng Phúc Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52/BLHS. Xử phạt bị cáo Hoàng Phúc Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106/BLTTHS: Buộc bị cáo Hoàng Phúc Đ phải nộp lại 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 07/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn có quyết Đ kháng nghị số 05/QĐ-VKSTBK với nội dung: Kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử theo trình tự phúc thẩm để sửa bản án sơ thẩm về phần biện pháp tư pháp: Không buộc bị cáo Hoàng Phúc Đ phải nộp lại 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quyết định kháng nghị.

Bị cáo Hoàng Phúc Đ thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội danh và hình phạt như vậy là đúng.

NHẬNĐ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn là đúng trình tự, thủ tục, đúng thời hạn quy định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, và khẳng định việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và hình phạt như vậy là đúng, không oan. Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian tháng 3/2020 bị cáo Hoàng Phúc Đ đã 02 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn xã L, huyện C với tổng giá trị tài sản trộm cắp được là 35.859.500đ (Ba mươi lăm triệu, tám trăm năm mươi chín nghìn, năm trăm đồng). Do đó,Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173/BLHS là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn thấy: Trong vụ án này bị cáo Hoàng Phúc Đ trộm cắp 01 ví tiền và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A8 của anh Nông Văn H. Bên trong ví có số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) số tiền này bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết. Còn chiếc điện thoại di động Samsung A8 bị cáo đem bán cho anh Nguyễn Ngọc N lấy số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng). Tại phiên tòa sơ thẩm người bị hại Nông Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc N cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng). Do

đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định các khoản tiền trên là tiền do phạm tội mà có và tuyên truy thu đối với bị cáo Hoàng Phúc Đ số tiền 2.100.000đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

Tuy nhiên, căn cứ khoản 2 Điều 47/BLHS *"..Tiền người phạm tội chiếm đoạt trái phép thì không tịch thu mà trả lại cho chủ sở hữu..."* và theo quy định tại Điều 194 Bộ luật dân sự thì *"Chủ sở hữu có quyền bán, trao đổi, tặng cho, cho vay, thừ kế, từ bỏ quyền sở hữu...."*. Như vậy, hiểu rằng tiền người phạm tội chiếm đoạt trái phép thì trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nhưng chủ sở hữu cũng có quyền tặng cho hoặc từ bỏ quyền sở hữu …Trong vụ án này (chủ sở hữu tài sản) là người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền đã chiếm đoạt trái phép tức là từ bỏ quyền sở hữu đối với số tiền bị cáo chiếm đoạt trái phép. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên truy thu số tiền trên để sung quỹ Nhà nước là không đúng quyĐ của pháp luật và trái với hướng dẫn tại công văn 233/TANDTC-PC ngày 01/10/2019 của Tòa án nhân dân tối cao: *"Trường hợp này, Tòa án không tuyên truy thu mà ghi nhận ý kiến của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong bản án*". Do đó, HĐXX thấy rằng kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn là có căn cứ, được chấp nhận.

[4]. Về án phí: Bị cáo không kháng cáo nên không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình năm 2015 chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm 13/2020/HSST ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52/BLHS. Xử phạt bị cáo Hoàng Phúc Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 2 Điều 47/BLHS, Điều 194/BLDS.

Không buộc bị cáo Hoàng Phúc Đ phải nộp lại số tiền 2.100.000đ. Ghi nhận người bị hại Nông Văn H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng); người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

anh Nguyễn Ngọc N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 900.000đ (chín trăm nghìn đồng).

3. Án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Phòng Hồ sơ - CA tỉnh Bắc Kạn;
- TAND huyện Chợ Đồn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- CA huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Cái bị hại;
- Lưu HS,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Đức Quế